

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2026/HSST

Ngày 19/6/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Trung Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Luyến; Bà Nông Thị Đường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Phụng - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu tham gia phiên tòa:
Ông: **Tòng Văn T** - Kiểm sát viên

Ngày 19/6/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số 196/2026/TLST-HS ngày 05/6/2026, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2026/QĐXXST-HS ngày 06/6/2026 đối với bị cáo: Họ và tên: **VÌ VĂN D**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 26/8/2007, tại xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Thôn N, xã T, tỉnh Lai Châu; CCCD số: 012207007541, cấp ngày 27/4/2022, nơi cấp: C06 - Bộ Công an; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Vì Văn O, sinh năm 1985 và bà Lò Thị S, sinh năm 1985; Gia đình bị cáo có 02 anh, em; bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 10/02/2026 tại Phân trại tạm giam Tân Uyên thuộc trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu (có mặt).

Bị hại:

1. Anh La Văn S, sinh năm 2006. Địa chỉ: Thôn N, xã T, tỉnh Lai Châu (anh S chết ngày 23/10/2025).

Người đại diện hợp pháp của bị hại La Văn S là ông La Văn Á, sinh năm 1980 (cha đẻ) và bà Lò Thị P, sinh năm 1981 (mẹ đẻ), đều trú tại thôn N, xã T, tỉnh Lai Châu (có mặt).

2. Anh Lò Văn T, sinh năm 2005; Địa chỉ: Thôn N, xã T, tỉnh Lai Châu (có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị La Thị C, sinh năm 2005.

Địa chỉ: Thôn N, xã T, tỉnh Lai Châu (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vì Văn D không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Tối ngày 22/10/2025, Vì Văn D cùng Lò Văn T, sinh năm 2005; cư trú tại thôn Vì Văn Dững đến ăn cơm, uống rượu tại thôn H, xã T, tỉnh Lai Châu. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong, D điều khiển xe mô tô của D, biển kiểm soát 25AU- 003.76 chở Lò Văn T đi về nhà tại thôn N, xã T, tỉnh Lai Châu. Khi Dững điều khiển xe mô tô đến đoạn đường thẳng tại Km18+800m đường tỉnh lộ 133 thuộc địa phận thôn N, xã T, tỉnh Lai Châu. Theo Vì Văn D khai nhận, D điều khiển xe mô tô đi với tốc độ khoảng 60 km đến 70 km/giờ thì phát hiện phía trước khoảng 20 mét có 01 xe mô tô đi ngược chiều (xác định là xe mô tô biển kiểm soát 25AU-017.08 do anh La Văn S, sinh năm 2006; cư trú tại thôn N, xã T, tỉnh Lai Châu điều khiển). Lúc này, D không giảm tốc độ, do bản thân đã sử dụng rượu, bia không làm chủ được tay lái nên xe của D cũng điều khiển đã đâm vào xe mô tô do anh S điều khiển làm cả hai xe mô tô và người ngã ra đường. Hậu quả: Vì Văn D, Lò Văn T, La Văn S bị thương được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu cấp cứu, sau đó anh La Văn S đã tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: địa điểm xảy ra tai nạn tại Km 18+080 m đường tỉnh lộ 113, thuộc địa phận thôn N, xã T, tỉnh Lai Châu. Đây là một đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa, bằng phẳng rộng 06 mét, mặt đường không có vạch kẻ đường, tầm nhìn không bị che khuất, xung quanh khu vực không có biển cảnh báo giao thông. Lấy mép đường bên phải theo hướng từ xã N đi ra xã T, tỉnh Lai Châu làm chuẩn (ký hiệu là A), lấy cột mốc H1/18 làm mốc cố định (ký hiệu là B). Tại hiện trường để lại các vết cà, vết trượt của hai xe mô tô xuống mặt đường. Trên mặt đường vị trí số 01 là xe mô tô biển kiểm soát 25AU-003.76 được người dân dựng đứng từ trước, đầu hướng về bên lề trái theo chiều hướng khám nghiệm, trực trước của xe cách mốc chuẩn B = 6,55m, cách lề trái 1,12m; trực sau cách mốc chuẩn B = 7,15m, cách lề trái 2,18m. Vị trí số 02, số 03 và số 06 có nhiều mảnh nhựa của hai xe mô tô bị vỡ và nhiều vết cà đứt quãng trên mặt đường dài 9,6 m, rộng trung bình 01 cm. Vị trí số 04 trên mặt đường có đám dịch màu đỏ máu đã khô có kích thước 33 x 60 cm. Vị trí số 05 phát hiện vết trượt lốp đứt quãng màu đen trên mặt đường, bề rộng 2,4 cm theo chiều hướng khám nghiệm, dài 13,60m; đầu vết cách mép đường chuẩn A = 2,65 m, cuối vết cách mép đường chuẩn A = 0,95 cm; Vị trí số 7 là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25AU-017.08 đang đỗ bên phải theo chiều hướng khám nghiệm, đầu xe hướng về Quốc lộ 32; trực sau xe cách mép đường chuẩn A = 1,2m; trực trước cách mép đường chuẩn A = 1,18m. Vị trí số 8 là nắp cống thoát nước có nhiều vết dịch màu đỏ máu. Kết thúc việc khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra tạm giữ 01

xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen, biển kiểm soát 25AU- 003.76 và 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave alpha màu hồng, biển kiểm soát 25AU- 017.08.

Ngay sau khi xảy ra vụ tại nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã phối hợp với Đội CSGT đường bộ số 03 - Phòng PC08 Công an tỉnh Lai Châu đo nồng độ cồn đối với Vì Văn D, Lò Văn T. Kết quả, Vì Văn D có nồng độ cồn 0,609 mg/L trong hơi thở, Lò Văn T có nồng độ cồn 0,158 mg/L trong hơi thở. Kết quả xét nghiệm hóa sinh đối với nạn nhân La Văn S có lượng Ethanol (cồn) trong máu là 385,9mg/dl (giá trị bình thường từ 0 đến 8,11mg/dl). Không tiến hành test ma túy đối với Vì Văn D, Lò Văn T, La Văn S được do trong quá trình cấp cứu D, T và S đã được chỉ định dùng thuốc có chứa hàm lượng Morphine.

Kết luận giám định Pháp y số 66 ngày 05/12/2025 đối với tử thi La Văn S của Trung tâm Pháp y tỉnh Lai Châu kết luận: *“Nguyên nhân chết do: Đa chấn thương, chấn thương sọ não (nứt vỡ xương hộp sọ vùng thái dương đỉnh phải kích thước dài 06 cm, rộng 0,1 cm, tụ máu dưới màng cứng, tụ máu toàn bộ bán cầu đại não hai bên khu trú nhiều bên trái, tổ chức nhu mô não bị phù); gãy hở 1/3 xương đùi trái”*.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 172 ngày 15/12/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Lai Châu kết luận: *“Vì Văn D bị gãy xương đòn trái và một số vết tổn thương ở gò má; mu bàn tay; ngón tay và đầu gối. Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vì Văn D tại thời điểm giám định là 12%”*.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 173 ngày 15/12/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Lai Châu kết luận: *“Lò Văn T bị thương ở vùng thái dương phải và một số vết tổn thương ở mu cổ tay và đầu gối. Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lò Văn T tại thời điểm giám định là 8%”*.

Các Kết định giá tài sản số 01 và số 02 cùng ngày 02/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản của xã T, tỉnh Lai Châu kết luận *“chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, biển kiểm soát 25AU- 003.76 bị thiệt hại 3.354.000 đồng; đối với xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu hồng, biển kiểm soát 25AU- 017.08 bị thiệt hại 3.390.000 đồng”*.

Qua công tác khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện giao thông, kết hợp với lời khai của Vì Văn D, Lò Văn T xác định: điểm va chạm giữa xe mô tô do Vì Văn D điều khiển với xe mô tô do anh La Văn S điều khiển nằm bên phần đường bên trái theo chiều di chuyển của xe mô tô do Vì Văn D điều khiển. Tại đầu vết số 05 có vết trượt

lốp đứt quãng màu đen bề rộng 2,4 cm, đầu vết cách mép đường chuẩn A là 2,65 m, cuối vết cách mép đường chuẩn A là 0,76 m (nằm bên phần đường bên phải của xe mô tô do nạn nhân S điều khiển); vết trượt lốp có điểm xuất phát từ khu vực gần giữa lòng đường và kết thúc ở sát lề đường bên phải theo chiều di chuyển của xe mô tô do nạn nhân S điều khiển. Vì Văn D điều khiển xe ô tô vi phạm quy định về quy tắc giao thông đường bộ quy định tại khoản 2 Điều 9; khoản 1 Điều 10; khoản 1 Điều 17 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Vì Văn D tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại La Văn S số tiền 270.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hành phạt cho bị cáo.

Về vật chứng: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen, biển kiểm soát 25AU- 003.76 và 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave alpha màu hồng, biển kiểm soát 25AU- 017.08, hiện đang được lưu giữ bảo quản theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại La Văn S yêu cầu bị cáo Vì Văn D sửa chữa chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 25AU- 017.08 sau khi bị tai nạn của chị La Thị C. Sau khi xảy ra tai nạn, Lò Văn T bị thương tích 08% cơ thể, Lò Văn T không yêu cầu bị cáo Vì Văn D bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số 74/CT-VKSKV2 ngày 04/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu, truy tố bị cáo Vì Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260/Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại Lò Văn T, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian và địa điểm phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vì Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Về hình phạt, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 260 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65/Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Vì Văn D 03 năm tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Về vật chứng, tài sản: Đề nghị trả lại cho bị cáo Vì Văn D 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen, biển kiểm soát 25AU- 003.76, trả lại cho chị La Thị C 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave alpha màu hồng, biển kiểm soát 25AU- 017.08.

Người đại diện hợp pháp của bị hại La Văn S, ông La Văn Á, bà Lò Thị P thống nhất trình bày: Sau khi gây tai nạn cho con ông bà, bị cáo Vì Văn D đã bồi thường số tiền 270.000.000 đồng (bao gồm 250.000.000 đồng tiền mặt và hiện vật khác giá trị 20.000.000 đồng) nay gia đình không yêu cầu bồi thường thêm. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25AU- 017.08 mang tên La Thị C là con đẻ của ông bà, trước khi mở

phiên tòa ông bà đã thay mặt chị C thỏa thuận với gia đình bị cáo về cách thức giải quyết bồi thường nên không đề nghị gì thêm. Về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong đơn xin vắng mặt, bị hại Lò Văn T trình bày: Khi va chạm với xe mô tô của bị cáo Vì Văn D, anh chỉ bị xây xước nhẹ, qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8 % nhưng không yêu cầu bị cáo D bồi thường. Về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong đơn xin vắng mặt, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan La Thị trình bày: Xe mô tô biển kiểm soát 25AU- 017.08 bị hư hỏng do va chạm, mặc dù là chị đứng tên chủ sở hữu nhưng là tiền của bố mẹ chị là ông La Văn Á, và bà Lò Thị P bỏ ra mua, nay mọi yêu cầu bồi thường do bố mẹ chị quyết định.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ án theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42/Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm: Vì Văn D không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 22/10/2025, Vì Văn D đã uống rượu bia nhưng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 25AU - 003.76 chở theo Lò Văn T di chuyển đến đoạn đường thẳng tại Km18+800 m, đường tỉnh lộ 133 thuộc địa phận thôn N, xã T, tỉnh Lai Châu, đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều đã đâm vào xe mô tô do anh La Văn S, sinh năm 2006 điều khiển. Hậu quả: anh La Văn S bị thương nặng dẫn đến tử vong. Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Lò Văn D có nồng độ cồn 0,609 mg/L. Hành vi bị cáo Vì Văn D thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260/Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Vì Văn D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi điều khiển phương tiện cơ giới đường bộ khi không có giấy phép lái xe theo quy định và trong khí thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định là vi phạm quy định của Luật giao thông đường bộ nhưng vẫn thực hiện.

[4]. Về mục đích phạm tội của bị cáo: Bị cáo Vì Văn D không có mục đích gây tai nạn giao thông, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong trạng thái vô ý do chủ quan vì cho rằng hậu quả sẽ không xảy ra.

[5]. Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vì Văn D được sinh ra trong gia đình lao động, mặc dù chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô và không đủ điều kiện điều khiển phương tiện cơ giới đường bộ, là nguồn nguy hiểm cao độ, nhưng vẫn tự ý điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, bên cạnh đó, bị cáo điều khiển phương tiện giao thông đường bộ trong tình trạng nồng độ cồn trong máu vượt quá mức độ quy định, điều này thể hiện sự chủ quan, thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi gây tai nạn đã kịp thời tích cực tác động gia đình khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, bị hại cùng đại diện hợp pháp của bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Vì Văn D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52/Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52/Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú ổn định, bên cạnh đó hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp lỗi vô ý do chủ quan. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo là có căn cứ chấp nhận. Trước khi xét xử, bị cáo đã bị tạm giam trong một khoảng thời gian khá dài, từng đó thời gian bị tạm giam cũng đủ để bị cáo nhận thức được sự nguy hiểm trong hành vi phạm tội của mình. Xét thấy không cần thiết tiếp tục cách ly bị cáo mà tạo điều kiện để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đã đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn khiến bị hại La Văn S tử vong và bị hại Lò Văn T bị tổn hại 8 % sức khỏe, bị cáo Vì Văn D đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường cho đại diện bị hại La Văn S số tiền 270.000.000 đồng. Bị hại Lò Văn T không yêu cầu bị cáo D bồi thường. Xét thấy sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và gia đình bị hại La Văn S là tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật và phù hợp với đạo đức xã hội nên HĐXX không xem xét.

Đối với yêu cầu bồi thường xe mô tô biển kiểm soát 25AU- 017.08 của chị La Thị C là con đẻ của ông La Văn Á, và bà Lò Thị P, trước khi mở phiên tòa, ông Á, bà P đã thay mặt chị C cùng bố đẻ bị cáo Vì Văn D là ông Vì Văn O thay mặt bị cáo D đã thỏa thuận về cách thức giải quyết bồi thường, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[8]. Về vật chứng, tài sản: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25AU- 003.76 bị cáo Vì Văn D sử dụng gây tai nạn, tuy nhiên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp vô ý nên cần trả lại cho bị cáo. 01 xe mô tô biển kiểm soát 25AU- 017.08 do bị hại La Văn S điều khiển là tài sản hợp pháp của chị La Thị C không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho chị Chiến.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a, điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 260, Điều 38, Điều 65, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333/Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23/Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vì Văn D phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vì Văn D 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Vì Văn D cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 4 Điều 328/Bộ luật tố tụng hình sự, trả tự do ngay cho bị cáo Vì Văn D tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về vật chứng, tài sản: Trả lại cho bị cáo Vì Văn D 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen, biển kiểm soát 25AU- 003.76; Trả lại cho chị La Thị C 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave alpha màu hồng, biển kiểm soát 25AU- 017.08.

Các vật chứng, tài sản nêu trên đang được bảo quản, lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - Lai Châu. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/6/2026 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Lai Châu và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Lai Châu.

4. Về án phí: Bị cáo Vì Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được thông báo, niêm yết. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với các vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- PV06 Công an tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 2 - Lai Châu;
- Phòng THADS khu vực 2 - Lai Châu;
- Phân trại tạm giam T;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- UBND xã T, tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đoàn Trung Phước